



Trường Trung Cấp Hồng Hà Cần Thơ

NHẬP MÔN LẬP TRÌNH WEB

Ths. Nguyễn Minh Triết



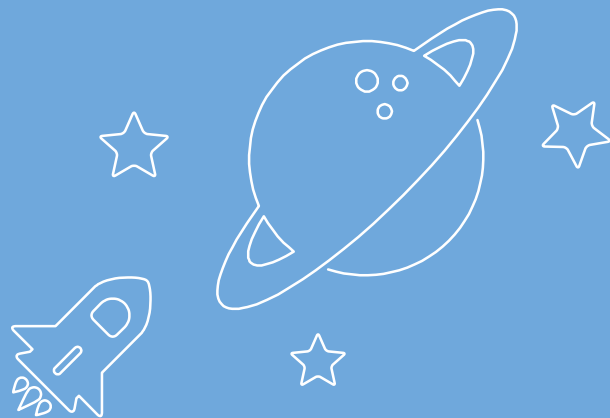
BÀI 3. NGÔN NGỮ CSS

Ths. Nguyễn Minh Triết

MỤC TIÊU

- ❑ Biết cách sử dụng các thuộc tính của CSS trong việc dàn trang web

1



CẤU TRÚC CỦA MỘT PHẦN TỬ HTML

CẤU TRÚC CỦA PHẦN TỬ HTML

- Thông thường thì "**cấu trúc**" của một phần tử HTML sẽ có bốn thành phần chính:

CONTENT : Nội dung của phần tử.

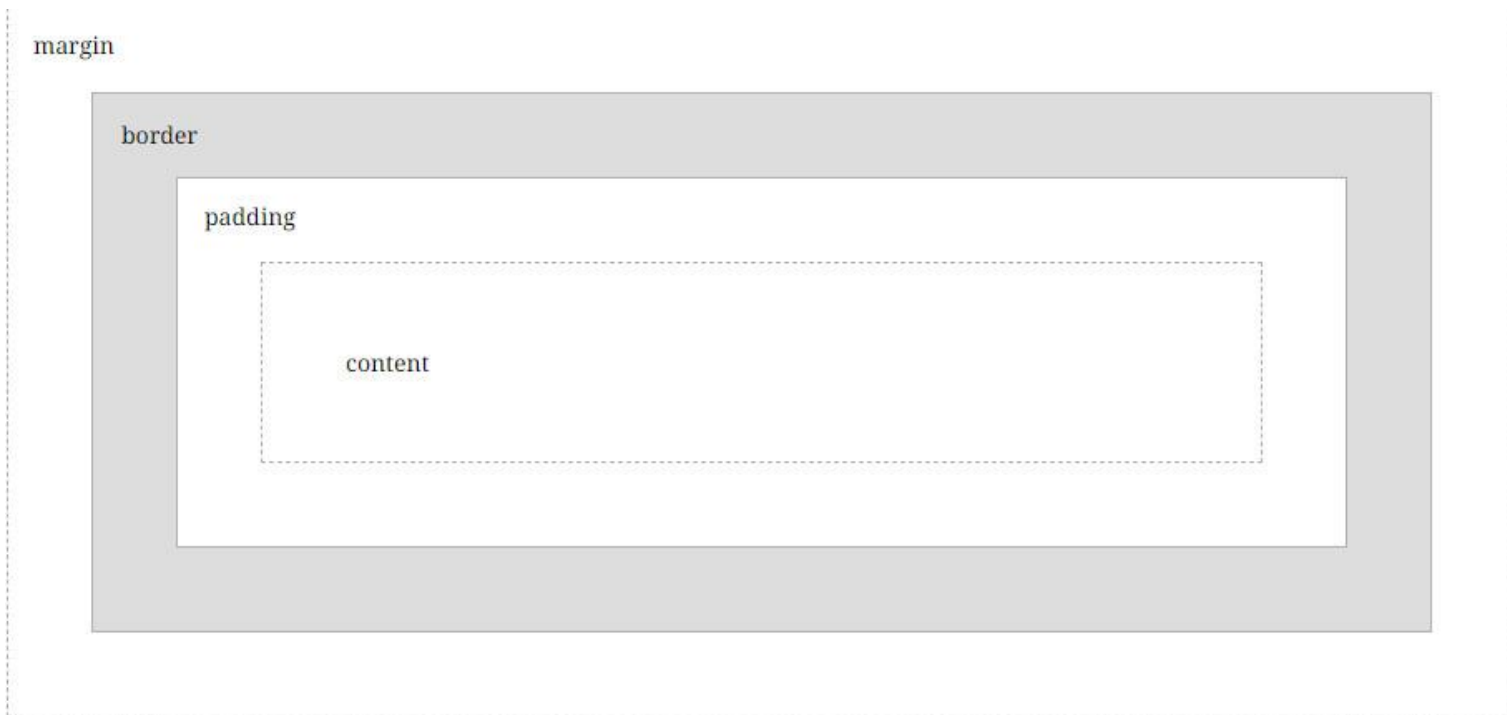
BORDER : Đường viền bao xung quanh nội dung của phần tử.

PADDING : Khoảng cách (vùng đệm) nằm giữa đường viền của phần tử đến nội dung của phần tử.

MARGIN : Khoảng cách (lề) nằm giữa đường viền của phần tử đến một phần tử khác.

CẤU TRÚC CỦA PHẦN TỬ HTML

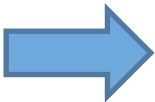
● Minh họa cấu trúc của một phần tử HTML



CẤU TRÚC CỦA PHẦN TỬ HTML

● Ví dụ

- Bạn hoàn toàn có thể học và làm được website nếu mỗi ngày dành ra một ít thời gian để tìm hiểu về lập trình web. Tùy vào mức độ chăm chỉ của mỗi người, tuy nhiên nếu trung bình mỗi ngày bỏ ra **2 giờ đồng hồ** thì không quá 06 tháng, bạn sẽ có đủ kiến thức để bắt tay vào việc xây dựng một website



Dòng chữ **2 giờ đồng hồ** chính là **nội dung (content)** của phần tử, đường viền màu xanh là **border**.

Nhưng còn riêng về **vùng đệm (padding)** và **khoảng cách lề (margin)** thì khó nhận ra bởi vì nó đang có giá trị là 0 pixel

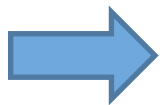
VÙNG ĐỆM (PADDING)

● Ví dụ

- Bạn hoàn toàn có thể học và làm được website nếu mỗi ngày dành ra một ít thời gian để tìm hiểu về lập trình web. Tùy vào mức độ chăm chỉ của mỗi người, tuy

nhiên nếu trung bình mỗi ngày bỏ ra 2 giờ đồng hồ thì không quá 06

tháng, bạn sẽ có đủ kiến thức để bắt tay vào việc xây dựng một website



Đây là khoảng cách **vùng đệm (padding)** khi tăng giá trị pixel.

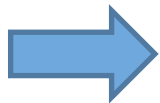
KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

● Ví dụ

- Bạn hoàn toàn có thể học và làm được website nếu mỗi ngày dành ra một ít thời gian để tìm hiểu về lập trình web. Tùy vào mức độ chăm chỉ của mỗi người, tuy

nhiên nếu trung bình mỗi ngày bỏ ra **2 giờ đồng hồ** thì không quá 06

tháng, bạn sẽ có đủ kiến thức để bắt tay vào việc xây dựng một website



Đây là khoảng cách **lề (margin)** khi tăng giá trị pixel.

CẤU TRÚC CỦA PHẦN TỬ HTML

● Ví dụ

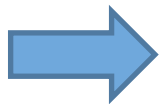
- Bạn hoàn toàn có thể học và làm được website nếu mỗi ngày dành ra một ít thời gian để tìm hiểu về lập trình web. Tùy vào mức độ chăm chỉ của mỗi người, tuy

nhiên nếu trung bình mỗi ngày bỏ ra

2 giờ đồng hồ

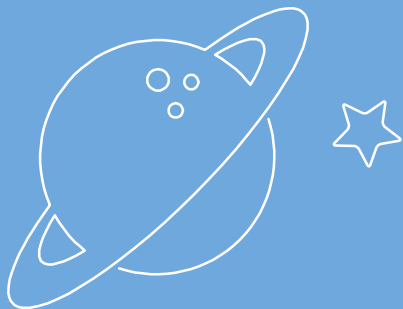
thì không quá

06 tháng, bạn sẽ có đủ kiến thức để bắt tay vào việc xây dựng một website



Đây là khi kết hợp khoảng cách **vùng đệm (padding)** và khoảng cách **lề (margin)** khi tăng giá trị pixel.

2A



TẠO ĐƯỜNG VIÊN CHO MỘT PHẦN TỬ

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

- Thông thường thì "đường viền" của một phần tử sẽ có ba đặc điểm chính : **kiểu, độ dày, màu sắc** (ví dụ như đường viền của phần tử phía trên có kiểu là double, độ dày 20 pixel, màu xanh dương)
- Cho nên, khi muốn tạo đường viền cho một phần tử thì về cơ bản chúng ta cần phải thực hiện ba công việc như sau:
 1. Thiết lập kiểu đường viền cho phần tử
 2. Thiết lập độ dày của đường viền
 3. Xác định màu sắc của đường viền

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML




a. Thiết lập "kiểu đường viền" cho phần tử

- Để thiết lập kiểu đường viền cho một phần tử thì chúng ta cần phải thiết lập thuộc tính **border-style** cho phần tử đó với cú pháp như sau:

```
border-style: value;
```






TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|--------|--|
| none | - Không thiết lập đường viền cho phần tử. |
| solid |  |
| dashed |  |
| dotted |  |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|--------|--|
| double |  |
| groove |  |
| ridge |  |
| inset |  |
| outset |  |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|---------|---|
| initial | - Sử dụng giá trị mặc định của nó. (mặc định thì thuộc tính border-style có giá trị là none) |
| inherit | - Kế thừa giá trị thuộc tính border-style từ phần tử cha của nó. |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

● Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
</head>
<body>
  <p style="border-style:none">none</p>
  <p style="border-style:solid">solid</p>
  <p style="border-style:dashed">dashed</p>
  <p style="border-style:dotted">dotted</p>
  <p style="border-style:double">double</p>
  <p style="border-style:groove">groove</p>
  <p style="border-style:ridge">ridge</p>
  <p style="border-style:inset">inset</p>
  <p style="border-style:outset">outset</p>
  <p style="border-style:initial">initial</p>
</body>
</html>
```

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

none

solid

dashed

dotted

double

groove

ridge

inset

outset

initial

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

🟡 Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem Ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    body{
      border-style:double;
    }
    h1{
      border-style:inherit;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1>Hello</h1>
  <p>- Thuộc tính border-style của phần tử <u>&lt;h1&gt;</u> có giá trị là <u>inherit</u></p>
  <p>&#8680; Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính border-style từ phần tử cha của nó là <u>&lt;body&gt;</u></p>
  <p>&#8680; Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với <u>double</u></p>
</body>
</html>
```

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Hello

- Thuộc tính border-style của phần tử `<h1>` có giá trị là inherit
 - ⇒ Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính border-style từ phần tử cha của nó là <body>
 - ⇒ Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với double

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

b. Thiết lập “độ dày” của đường viền

- Để thiết lập độ dày đường viền cho một phần tử thì chúng ta cần phải thiết lập thuộc tính **border-width** cho phần tử đó với cú pháp như sau:

```
border-width: value;
```

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|--------|---|
| thin | - Độ dày của đường viền sẽ tương đương với 1 pixel. |
| medium | - Độ dày của đường viền sẽ tương đương với 3 pixel. |
| thick | - Độ dày của đường viền sẽ tương đương với 5 pixel. |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|---------|---|
| length | <ul style="list-style-type: none">- Chỉ định độ dày của đường viền dựa theo một giá trị pixel cụ thể.- <u>Ví dụ</u>: 17px tức là đường viền sẽ có độ dày 17 pixel. |
| initial | <ul style="list-style-type: none">- Sử dụng giá trị mặc định của nó. <p>(mặc định thì thuộc tính border-width có giá trị là medium)</p> |
| inherit | <ul style="list-style-type: none">- Kế thừa giá trị thuộc tính border-width từ phần tử cha của nó. |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

● Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    p{
      border-style: solid;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <p style="border-width:thin">1) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-width:medium">2) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-width:thick">3) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-width:20px">4) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-width:initial">5) Lập Trình Web</p>
</body>
</html>
```


TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

1) Lập Trình Web

2) Lập Trình Web

3) Lập Trình Web

4) Lập Trình Web

5) Lập Trình Web

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

c. Thiết lập “màu sắc” của đường viền

- Thông thường thì đường viền của phần tử sẽ có màu trùng với màu của văn bản, nếu muốn thiết lập lại màu của đường viền thì chúng ta sử dụng thuộc tính **border-color** với cú pháp như sau:

```
border-color: value;
```

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

Trong đó, **value** có thể được xác định dựa theo một trong các giá trị sau:

| | |
|-------------|---|
| color | - Chỉ định một màu sắc cụ thể (màu sắc này có thể được xác định dựa theo tên màu, giá trị rgb, giá trị hex, giá trị rgba, giá trị hsl, ...) |
| transparent | - Đường viền trong suốt (nó có tồn tại nhưng ta không thể nhìn thấy) |
| initial | - Sử dụng giá trị mặc định của nó. |
| inherit | - Kế thừa giá trị thuộc tính border-color từ phần tử cha của nó. |

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

🟡 Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    p{
      border-style: solid;
      border-width: 30px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <p style="border-color:green">1) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-color:#FFA500">2) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-color:rgb(140,51,79)">3) Lập Trình Web</p>
  <p style="border-color:transparent">4) Lập Trình Web</p>
</body>
</html>
```

TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ HTML

1) Lập Trình Web

2) Lập Trình Web

3) Lập Trình Web

4) Lập Trình Web

2B



THIẾT LẬP ĐƯỜNG VIỀN CHO TỪNG CẠNH

THIẾT LẬP ĐƯỜNG VIỀN CHO TỪNG CẠNH

● Thiết lập đường viền cho từng cạnh

- Khi chúng ta tạo đường viền cho một phần tử thì mặc định cả bốn cạnh của đường viền sẽ có chung một định dạng
- Tuy nhiên, không phải lúc nào người lập trình viên cũng muốn như thế, mà đôi khi họ muốn mỗi cạnh của đường viền có một định dạng khác nhau, và để làm được điều đó thì chúng ta có hai cách cơ bản như sau:

Cách 1: Thiết lập nhiều giá trị cho thuộc tính.

Cách 2: Thêm tên cạnh vào bên trong tên thuộc tính.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 1

```
border-style: value1 value2 value3 value4;
```

- Cạnh **top** của đường viền sẽ có kiểu **value1**.
- Cạnh **right** của đường viền sẽ có kiểu **value2**.
- Cạnh **bottom** của đường viền sẽ có kiểu **value3**.
- Cạnh **left** của đường viền sẽ có kiểu **value4**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 1

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    h1{
      border-style:dashed none dotted solid;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1>Lập Trình Web</h1>
</body>
</html>
```

Lập Trình Web

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 2

```
border-style: value1 value2 value3;
```

- Cạnh **top** của đường viền sẽ có kiểu **value1**.
- Cạnh **left & right** của đường viền sẽ có kiểu **value2**.
- Cạnh **bottom** của đường viền sẽ có kiểu **value3**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 2

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    h1{
      border-style:dashed solid dotted;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1>Lập Trình Web</h1>
</body>
</html>
```

Lập Trình Web

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 3

```
border-style: value1 value2;
```

- Cạnh **top & bottom** của đường viền sẽ có kiểu **value1**.
- Cạnh **left & right** của đường viền sẽ có kiểu **value2**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 3

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    h1{
      border-style:dotted solid;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1>Lập Trình Web</h1>
</body>
</html>
```

Lập Trình Web

THÊM TÊN CẠNH VÀO BÊN TRONG THUỘC TÍNH

- Để thiết lập đường viền cho riêng từng cạnh bằng cách thêm tên cạnh vào bên trong tên thuộc tính thì chúng ta sử dụng cú pháp như sau:

```
border-tên_cạnh-style: value;
```

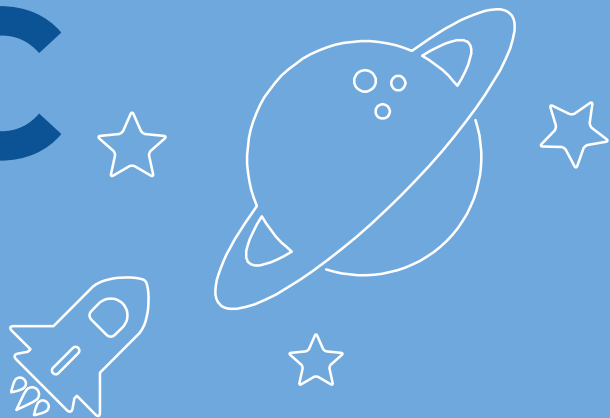
THÊM TÊN CẠNH VÀO BÊN TRONG THUỘC TÍNH

● Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    h1{
      border-top-style:dotted;
      border-right-style:solid;
      border-bottom-style:dashed;
      border-left-style:none;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <h1>Lập Trình Web</h1>
</body>
</html>
```

Lập Trình Web

2C



TẠO ĐƯỜNG VIỀN CHO PHẦN TỬ (CÚ PHÁP GỌN)

THÊM TÊN CẠNH VÀO BÊN TRONG THUỘC TÍNH

- Trong phần hướng dẫn ở mục một, để tạo một cái đường viền cho phần tử thì chúng ta cần phải sử dụng đến ba thuộc tính: **border-style** **border-width** **border-color**. Tuy nhiên, có thể rút gọn lại bằng cách sử dụng duy nhất mỗi thuộc tính **border** thôi.

`border: width style color;`

- Trong đó:

- Giá trị width dùng để xác định độ dày của đường viền (giống thuộc tính border-width)
- Giá trị style dùng để xác định kiểu của đường viền (giống thuộc tính border-style)
- Giá trị color dùng để xác định màu sắc của đường viền (giống thuộc tính border-color)

THÊM TÊN CẠNH VÀO BÊN TRONG THUỘC TÍNH



Ví dụ:

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      border:5px dotted red;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>
    <p>border:5px dotted red;</p>
    <p>&lt;==&gt;</p>
    <ul>
      <li>border-width:5px;</li>
      <li>border-style:dotted;</li>
      <li>border-color:red;</li>
    </ul>
  </div>
</body>
</html>
```

border:5px dotted red;

<==>

- border-width:5px;
- border-style:dotted;
- border-color:red;

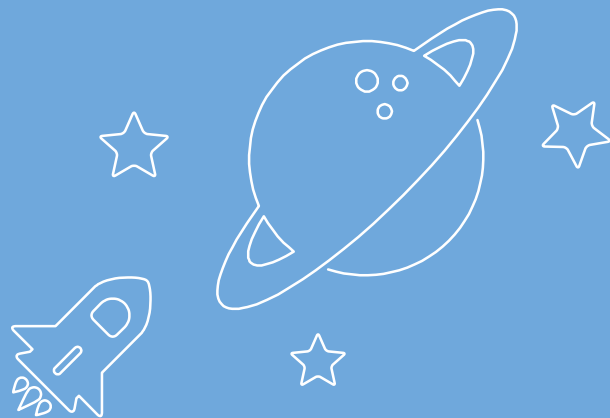
THÊM TÊN CẠNH VÀO BÊN TRONG THUỘC TÍNH

- Lưu ý: Thuộc tính **border** không bắt buộc chúng ta phải gán cho nó đủ ba giá trị, những giá trị nào còn thiếu thì trình duyệt sẽ tự động áp dụng giá trị mặc định của thuộc tính tương ứng.

- Ngoài ra, nếu muốn thiết lập đường viền cho riêng từng cạnh thì các bạn hãy thêm - **têncạnh** vào phía sau thuộc tính **border**.

```
h1{  
    border:5px solid red;  
    border-top:10px dotted blue;  
    border-bottom:3px dashed;  
}
```

3



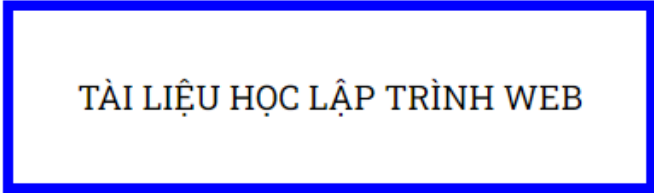
THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM CHO PHẦN TỬ HTML

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

1. Khái niệm vùng đệm ?

- Trong phần cấu trúc phần tử HTML thì ta đã được làm quen sơ qua khái niệm vùng đệm là gì !
- Vùng đệm (padding) là **khoảng cách nằm giữa đường viền của phần tử & nội dung** của phần tử.

- Khoảng cách vùng đệm của phần tử bên dưới là **30** pixel



TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

2. Cách thiết lập vùng đệm cho phần tử

- Để thiết lập vùng đệm cho một phần tử HTML thì chúng ta cần phải thiết lập thuộc tính **padding** cho phần tử đó với cú pháp như sau:

```
padding: value;
```

- Trong đó, **value** là khoảng cách vùng đệm từ đường viền đến nội dung của phần tử, nó có thể được xác định dựa theo một trong ba loại giá trị:

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

length

- Chỉ định khoảng cách vùng đệm dựa theo một giá trị cụ thể, giá trị này có thể được xác định dựa theo các loại đơn vị như: px, em, cm,

TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm của phần tử <div> phía trên có khoảng cách là 50 pixel.

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    div{
      border:3px solid red;
      padding:50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB</div>
  <p>- Vùng đệm của phần tử &lt;div&gt; phía trên có khoảng cách là 50 pixel.</p>
</body>
</html>
```

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

inherit - Kế thừa giá trị thuộc tính padding từ phần tử cha của nó.

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    #a{
      border:10px solid blue;
      padding:50px;
    }
    #b{
      border:3px solid red;
      padding:inherit;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div id="a">
    <div id="b">TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB</div>
  </div>
  <p>- Thuộc tính padding của phần tử <u>#b</u> có giá trị là <u>inherit</u></p>
  <p>#8680; Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính padding từ phần tử cha của nó là <u>#a</u></p>
  <p>#8680; Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với <u>50px</u></p>
</body>
</html>
```

TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

- Thuộc tính padding của phần tử #b có giá trị là inherit

⇒ Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính padding từ phần tử cha của nó là #a

⇒ Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với 50px

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

- Chỉ định khoảng cách vùng đệm dựa theo tỷ lệ phần trăm chiều rộng phần nội dung của phần tử cha của nó.

- Ví dụ: Chúng ta có phần tử A là cha của phần tử B, chiều rộng phần nội dung của phần tử A là 200px.

%

- Nếu ta thiết lập thuộc tính padding cho phần tử B với giá trị 50% thì vùng đệm của phần tử B sẽ có khoảng cách là 100px.
- Nếu ta thiết lập thuộc tính padding cho phần tử B với giá trị 20% thì vùng đệm của phần tử B sẽ có khoảng cách là 40px.
-

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    #a{
      border:10px solid blue;
      width:400px;
    }
    #b{
      border:3px solid red;
      padding:10%;
    }
  </style>
```

```
</head>
```

```
<body>
```

```
  <div id="a">
```

```
    <div id="b">TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB</div>
```

```
  </div>
```

```
  <p>- Vùng đệm của phần tử #b phía trên có khoảng cách là 40 pixel.</p>
```

```
</body>
```

```
</html>
```



TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm của phần tử #b phía trên có khoảng cách là 40 pixel.

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

3. Cách thiết lập vùng đệm ở riêng từng phía

Khi chúng ta thiết lập thuộc tính padding cho một phần tử HTML thì mặc định vùng đệm nằm ở cả bốn phía của phần tử sẽ có chung một khoảng cách

Tuy nhiên, không phải lúc nào chúng ta cũng muốn như thế, mà đôi khi lại muốn vùng đệm ở mỗi phía của phần tử sẽ có một khoảng cách khác nhau, điển hình như sau:

- Vùng đệm phía trên là 50 pixel.
- Vùng đệm bên phải là 80 pixel.
- Vùng đệm phía dưới là 250 pixel.
- Vùng đệm bên trái là 25 pixel.



LẬP TRÌNH WEB

THIẾT LẬP VÙNG ĐỆM (PADDING)

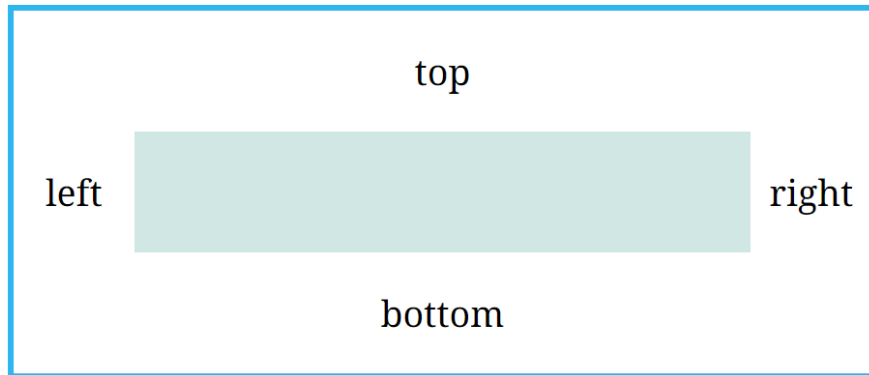
3. Cách thiết lập vùng đệm ở riêng từng phía

- Và để làm được điều đó thì chúng ta có hai cách cơ bản như sau:

Cách 1: Thiết lập nhiều giá trị cho thuộc tính padding.

Cách 2: Thêm “tên vị trí” vào phía sau thuộc tính padding.

- Bên dưới là ảnh minh họa từng vị trí của vùng đệm và tên của chúng:



THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 1

```
padding: value1 value2 value3 value4;
```

- Vùng đệm **phía trên (top)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Vùng đệm **bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.
- Vùng đệm **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value3**.
- Vùng đệm bên trái (left) sẽ có khoảng cách là **value4**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 1

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      display:inline-block;
      border:5px solid green;
      padding:25px 300px 100px 50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <p>- Vùng đệm phía trên là 25 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên phải là 300 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm phía dưới là 100 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên trái là 50 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm phía trên là 25 pixel
- Vùng đệm bên phải là 300 pixel
- Vùng đệm phía dưới là 100 pixel
- Vùng đệm bên trái là 50 pixel

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 2

```
padding: value1 value2 value3;
```

- Vùng đệm **phía trên (top)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Vùng đệm **bên trái (left) & bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.
- Vùng đệm **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value3**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 2

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      display:inline-block;
      border:5px solid green;
      padding:25px 200px 75px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <p>- Vùng đệm phía trên là 25 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên trái & bên phải là 200 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm phía dưới là 75 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm phía trên là 25 pixel
- Vùng đệm bên trái & bên phải là 200 pixel
- Vùng đệm phía dưới là 75 pixel

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

● Cú pháp 3

```
padding: value1 value2;
```

- Vùng đệm **phía trên (top)** và **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Vùng đệm **bên trái (left)** & **bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO THUỘC TÍNH

🟡 Cú pháp 3

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      display:inline-block;
      border:5px solid green;
      padding:25px 200px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <p>- Vùng đệm phía trên & phía dưới là 25 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên trái & bên phải là 200 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm phía trên & phía dưới là 25 pixel
- Vùng đệm bên trái & bên phải là 200 pixel

THÊM TÊN VỊ TRÍ VÀO SAU THUỘC TÍNH PADDING

- Để thiết lập vùng đệm ở riêng từng phía cho phần tử bằng cách thêm tên vị trí vào phía sau thuộc tính padding thì chúng ta sử dụng cú pháp như sau:

padding-**tên vị trí**: value;

THÊM TÊN VỊ TRÍ VÀO SAU THUỘC TÍNH PADDING

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      display:inline-block;
      border:5px solid green;
      padding-top:25px;
      padding-right:300px;
      padding-bottom:100px;
      padding-left:50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <p>- Vùng đệm phía trên là 25 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên phải là 300 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm phía dưới là 100 pixel</p>
  <p>- Vùng đệm bên trái là 50 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Vùng đệm phía trên là 25 pixel
- Vùng đệm bên phải là 300 pixel
- Vùng đệm phía dưới là 100 pixel
- Vùng đệm bên trái là 50 pixel

4



THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ CHO PHẦN TỬ HTML

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

1. Khái niệm lề?

- Trong phần cấu trúc phần tử HTML thì ta đã được làm quen sơ qua khái niệm khoảng cách lề là gì !

- Lề (margin) là **khoảng cách nằm giữa đường viền của phần tử đến một phần tử khác.**

- Tài liệu hướng dẫn học HTML

- Phần tử này có khoảng cách lề là **30** pixel

- Tài liệu hướng dẫn học CSS

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

2. Cách thiết lập khoảng cách lề cho phần tử

- Để thiết lập vùng đệm cho một phần tử HTML thì chúng ta cần phải thiết lập thuộc tính **margin** cho phần tử đó với cú pháp như sau:

```
margin: value;
```

- Trong đó, **value** là khoảng cách từ đường viền của phần tử này đến phần tử khác, nó có thể được xác định dựa theo một trong bốn loại giá trị:

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

length

- Chỉ định khoảng cách lề dựa theo một giá trị cụ thể, giá trị này có thể được xác định dựa theo các loại đơn vị như: px, em, cm, ...

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    div{
      border:3px solid red;
      margin:100px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB</div>
  <hr>
  <p>- Lề của phần tử &lt;div> phía trên có khoảng cách là 100 pixel.</p>
</body>
</html>
```

TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

- Lề của phần tử <div> phía trên có khoảng cách là 100 pixel.

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

auto

- Thông thường, khi chúng ta gán giá trị này cho thuộc tính margin thì phần tử sẽ được canh nằm ở giữa phần nội dung của cha nó theo chiều ngang.

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    #a{
      border:5px solid blue;
    }
    #b{
      border:5px solid red;
      width:400px;
      margin:auto;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div id="a">
    <div id="b">LẬP TRÌNH WEB</div>
  </div>
</body>
</html>
```



THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

| | |
|---------|--|
| inherit | - Kế thừa giá trị thuộc tính margin từ phần tử cha của nó. |
|---------|--|

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    #a{
      border:1px solid blue;
      margin:50px;
    }
    #b{
      border:1px solid red;
      margin:inherit;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div id="a">
    <div id="b">TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB</div>
  </div>
  <p>- Thuộc tính margin của phần tử <u>#b</u> có giá trị là <u>inherit</u></p>
  <p>&#8680; Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính margin từ phần tử cha của nó là <u>#a</u></p>
  <p>&#8680; Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với <u>50px</u></p>
</body>
</html>
```



TÀI LIỆU HỌC LẬP TRÌNH WEB

- Thuộc tính margin của phần tử #b có giá trị là inherit

⇒ Nó sẽ kế thừa giá trị thuộc tính margin từ phần tử cha của nó là #a

⇒ Cho nên giá trị thật sự của nó sẽ tương ứng với 50px

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

- Chỉ định khoảng cách lề dựa theo tỷ lệ phần trăm chiều rộng phần nội dung của phần tử cha của nó.

- Ví dụ: Chúng ta có phần tử A là cha của phần tử B, chiều rộng phần nội dung của phần tử A là 200px.

%

- Nếu ta thiết lập thuộc tính margin cho phần tử B với giá trị 50% thì lề của phần tử B sẽ có khoảng cách là 100px.
- Nếu ta thiết lập thuộc tính margin cho phần tử B với giá trị 20% thì lề của phần tử B sẽ có khoảng cách là 40px.
-

THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ (MARGIN)

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style>
    #a{
      border:1px solid blue;
      width:400px;
    }
    #b{
      border:1px solid red;
      margin:10%;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div id="a">
    <div id="b">LẬP TRÌNH WEB</div>
  </div>
  <p>- Lề của phần tử #b phía trên có khoảng cách là 40 pixel.</p>
</body>
</html>
```



LẬP TRÌNH WEB

- Lề của phần tử #b phía trên có khoảng cách là 40 pixel.

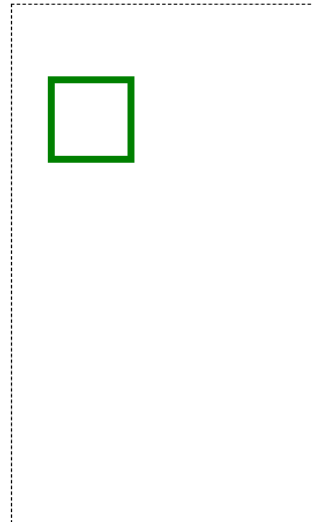
THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ TỪNG PHÍA

3. Cách thiết lập khoảng cách lề ở riêng từng phía

Khi chúng ta thiết lập thuộc tính margin cho một phần tử HTML thì mặc định khoảng cách lề nằm ở cả bốn phía của phần tử sẽ bằng nhau.

Tuy nhiên, không phải lúc nào chúng ta cũng muốn như thế, mà đôi khi lại muốn mỗi phía của phần tử sẽ có một khoảng cách lề khác nhau, điển hình như sau:

- Lề phía trên là 50 pixel.
- Lề bên phải là 130 pixel.
- Lề phía dưới là 250 pixel.
- Lề bên trái là 25 pixel



THIẾT LẬP KHOẢNG CÁCH LỀ TỪNG PHÍA

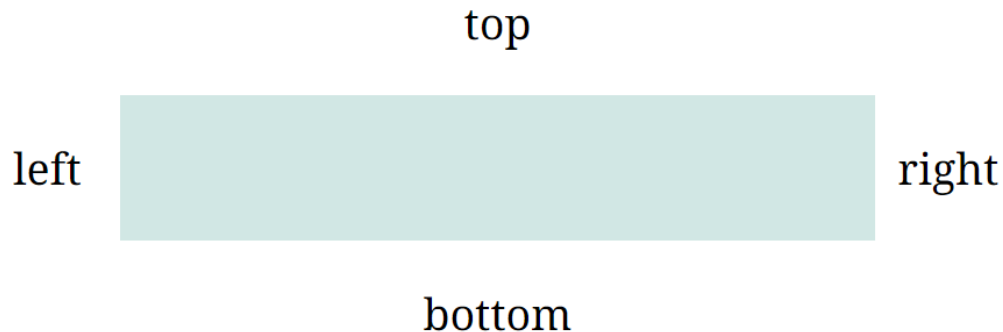
3. Cách thiết lập khoảng cách lề ở riêng từng phía

- Và để làm được điều đó thì chúng ta có hai cách cơ bản như sau:

Cách 1: Thiết lập nhiều giá trị cho thuộc tính margin.

Cách 2: Thêm “tên vị trí” vào phía sau thuộc tính margin.

- Bên dưới là ảnh minh hoạ từng vị trí của lề và tên của chúng:



THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

● Cú pháp 1

```
margin: value1 value2 value3 value4;
```

- Khoảng cách lề **phía trên (top)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Khoảng cách lề **bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.
- Khoảng cách lề **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value3**.
- Khoảng cách lề **bên trái (left)** sẽ có khoảng cách là **value4**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

🟡 Cú pháp 1

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      border:5px solid green;
      margin:25px 300px 100px 50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <hr>
  <p>- Lề phía trên 25 pixel</p>
  <p>- Lề bên phải 300 pixel</p>
  <p>- Lề phía dưới 100 pixel</p>
  <p>- Lề bên trái 50 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

-
- Lề phía trên 25 pixel
 - Lề bên phải 300 pixel
 - Lề phía dưới 100 pixel
 - Lề bên trái 50 pixel

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

● Cú pháp 2

```
margin: value1 value2 value3;
```

- Khoảng cách lề **phía trên (top)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Khoảng cách lề **bên trái (left) & bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.
- Khoảng cách lề **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value3**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

🟡 Cú pháp 2

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      border:5px solid green;
      margin:25px 200px 75px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <hr>
  <p>- Lề phía trên là 25 pixel</p>
  <p>- Lề bên trái & bên phải là 200 pixel</p>
  <p>- Lề phía dưới là 75 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Lề phía trên là 25 pixel
- Lề bên trái & bên phải là 200 pixel
- Lề phía dưới là 75 pixel

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

● Cú pháp 3

```
margin: value1 value2;
```

- Khoảng cách lề **phía trên (top)** & **phía dưới (bottom)** sẽ có khoảng cách là **value1**.
- Khoảng cách lề **bên trái (left)** & **bên phải (right)** sẽ có khoảng cách là **value2**.

THIẾT LẬP NHIỀU GIÁ TRỊ CHO MARGIN

🟡 Cú pháp 3

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      border:5px solid green;
      margin:25px 200px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <hr>
  <p>- Lề phía trên & phía dưới là 25 pixel</p>
  <p>- Lề đệm bên trái & bên phải là 200 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Lề phía trên & phía dưới là 25 pixel
- Lề đệm bên trái & bên phải là 200 pixel

THÊM TÊN VỊ TRÍ VÀO SAU THUỘC TÍNH MARGIN

- Để thiết lập khoảng cách lề ở riêng từng phía cho phần tử bằng cách thêm tên vị trí vào phía sau thuộc tính margin thì chúng ta sử dụng cú pháp như sau:

```
margin-tênvịtrí: value;
```

THÊM TÊN VỊ TRÍ VÀO SAU THUỘC TÍNH MARGIN

```
<html>
<head>
  <title>Xem ví dụ</title>
  <style type="text/css">
    div{
      border:5px solid green;
      margin-top:25px;
      margin-right:300px;
      margin-bottom:100px;
      margin-left:50px;
    }
  </style>
</head>
<body>
  <div>LẬP TRÌNH WEB</div>
  <hr>
  <p>- Lề phía trên là 25 pixel</p>
  <p>- Lề bên phải là 300 pixel</p>
  <p>- Lề phía dưới là 100 pixel</p>
  <p>- Lề bên trái là 50 pixel</p>
</body>
</html>
```

LẬP TRÌNH WEB

- Lề phía trên là 25 pixel
- Lề bên phải là 300 pixel
- Lề phía dưới là 100 pixel
- Lề bên trái là 50 pixel



Thank you !